

Ngày 31/12/2025	29,150 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.2%	-12.2%	-20.2%

2025	
ROE	10.9%
	+/- YoY ▼ 1.5%

Q4/25		
DT thuần	379	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 293 ▲ 339%	YoY ▲ 149 ▲ 65.0%

2025	
DT thuần	1,098
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 227 ▲ 26.1%

Q4/25		
LN gộp	198	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 160 ▲ 421%	YoY ▲ 101 ▲ 104%

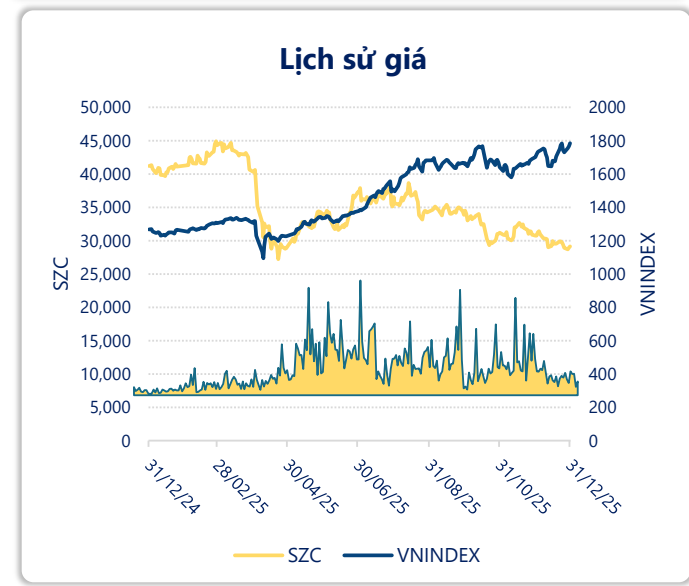
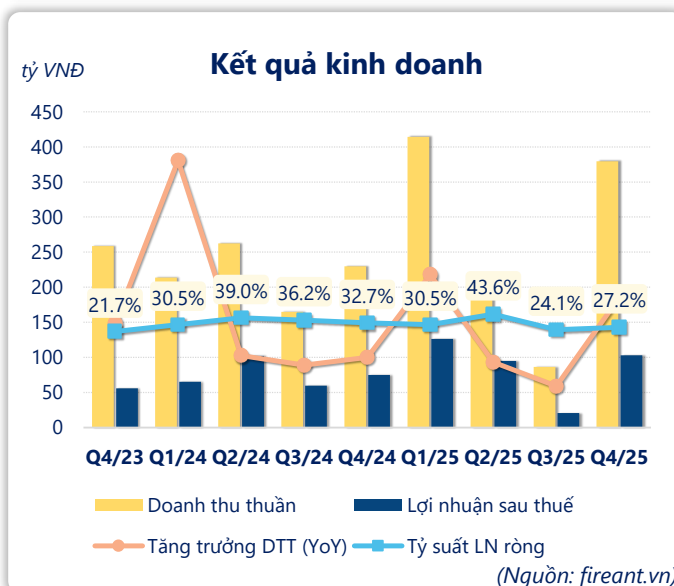
2025	
LN gộp	561
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 130 ▲ 30.2%

Q4/25		
LN thuần	171	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 134 ▲ 368%	YoY ▲ 78.8 ▲ 85.9%

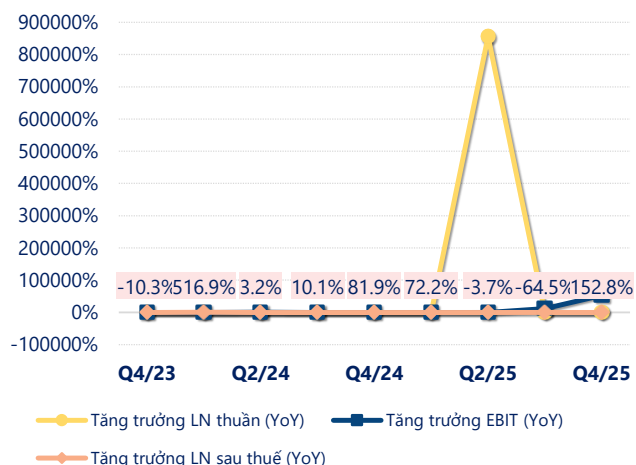
2025	
LN thuần	481
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 106 ▲ 28.5%

Q4/25		
LN sau thuế	103	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 82.2 ▲ 395%	YoY ▲ 27.8 ▲ 37.0%

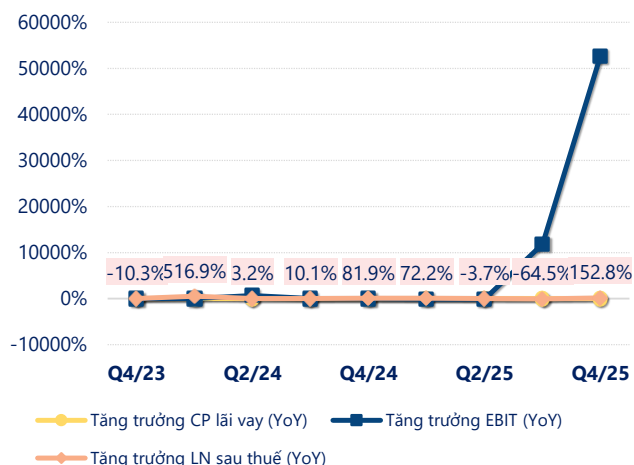
2025	
LN sau thuế	345
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 43.0 ▲ 14.2%



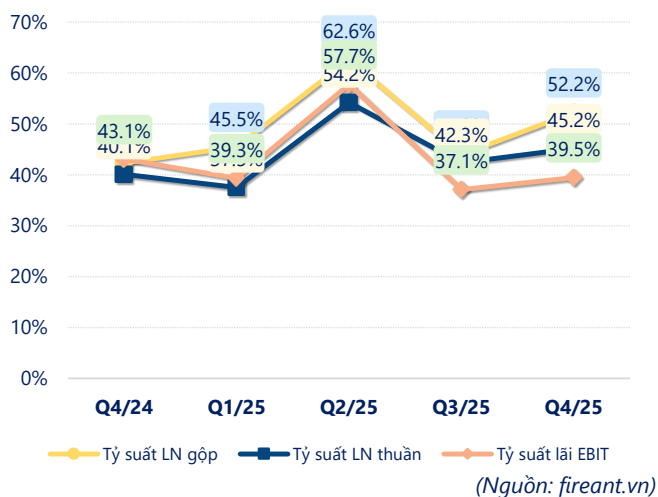
Tăng trưởng lợi nhuận



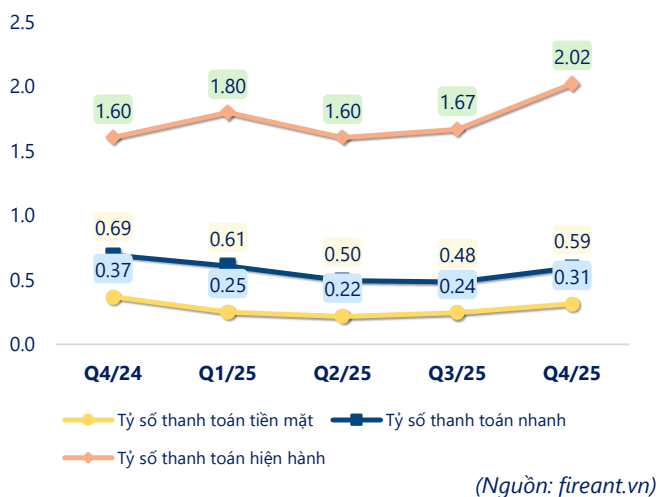
Tăng trưởng chi phí



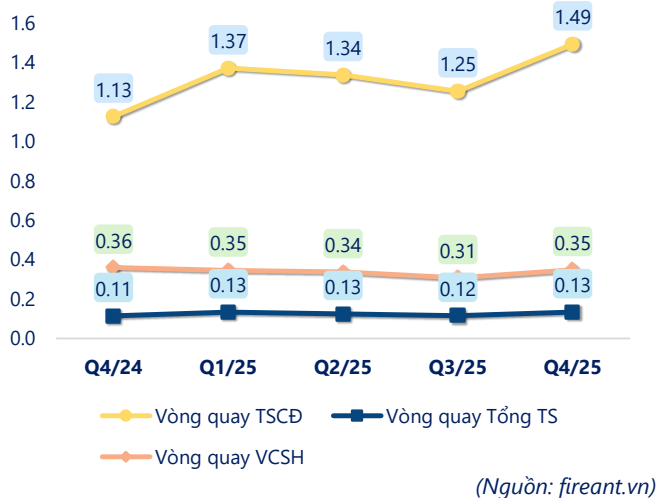
Tỷ suất lợi nhuận



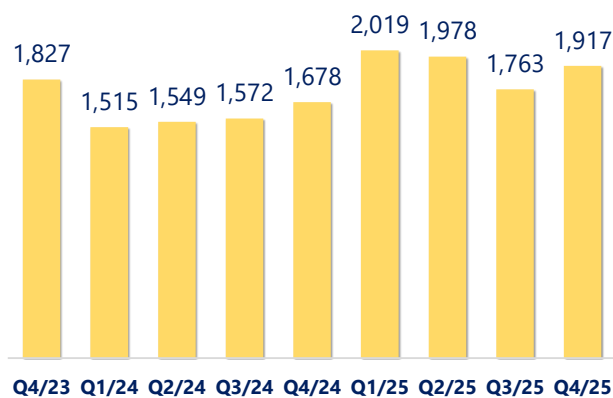
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	379	230	65.0%	1,098	871	26.1%
Giá vốn hàng bán	181	133	36.3%	537	440	22.1%
Lợi nhuận gộp	198	97.2	104%	561	431	30.2%
Doanh thu HĐTC	9.35	20.8	-55.1%	34.3	40.0	-14.3%
Chi phí TC	6.61	6.65	-0.6%	26.8	34.6	-22.6%
Chi phí lãi vay	6.60	6.65	-0.8%	26.8	32.2	-16.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.13	2.18	-93.9%	13.9	5.04	177%
Chi phí QLDN	29.3	17.1	71.6%	73.0	56.4	29.4%
LN thuần từ HĐKD	171	92.2	85.9%	481	375	28.5%
Lợi nhuận khác	-28.3	0.14	-20312%	-37.8	-0.18	-20459%
LN trước thuế	143	92.3	55.1%	444	375	18.4%
Lợi nhuận sau thuế	103	75.2	37.0%	345	302	14.2%
LNST của CĐ cty mẹ	103	75.2	37.0%	345	302	14.2%

(Nguồn: fireant.vn)

